**Phụ lục II**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI**

**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã TTHC** | **Lĩnh vực/thủ tục hành chính** | **Cơ chế giải quyết** | **Thời hạn giải quyết****(ngày làm việc)** | **Thời hạn giải quyếtcủa các cơ quan(Sau cắt giảm)** | **Phí, lệ phí** | **Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích** |
| ***Theo quy định*** | ***sau cắt giảm*** | ***Phòng chuyên môn*** | ***Cơ quan phối hợp giải quyết*** | **Tiếp nhận hồ sơ** | **Trả kết quả** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* |
| 1 | [2.000777.000.00.00.H02](https://www.dichvucong.gov.vn/p/home/dvc-tthc-thu-tuc-hanh-chinh-chi-tiet.html?ma_thu_tuc=209460) | Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc | MC | 02 ngày | 02 ngày | 01 ngày | Chủ tịch UBND cấp huyện: 01 ngày | Không | x | x |

**Ghi chú**: - MC: cơ chế một cửa;
 - Thời gian giải quyết: Ngày làm việc.

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mã số** | **Tên thủ tục hành chính** | **Lĩnh vực** | **Đã công bố tại Quyết định** | **Văn bản/lý do bãi bỏ** |
| 1 | 1.000674000.00.00.H02. | Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện | Bảo trợ xã hội | Quyết định 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Nghị định số [20/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/nghi-dinh-20-2021-nd-cp-chinh-sach-tro-giup-xa-hoi-doi-voi-doi-tuong-bao-tro-xa-hoi-467723.aspx) ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. |
| 2 | 2.000343. 000.00.00.H02 | Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện | Bảo trợ xã hội | Quyết định 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Nghị định số [20/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/nghi-dinh-20-2021-nd-cp-chinh-sach-tro-giup-xa-hoi-doi-voi-doi-tuong-bao-tro-xa-hoi-467723.aspx) ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. |
| 3 | 2.00033000.00.00.H025. | Tiếp nhận đối tượng tự nguyện vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện | Bảo trợ xã hội | Quyết định 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Nghị định số [20/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/nghi-dinh-20-2021-nd-cp-chinh-sach-tro-giup-xa-hoi-doi-voi-doi-tuong-bao-tro-xa-hoi-467723.aspx) ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. |
| 4 | 2.00212000.00.00.H027. | Dừng trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội cấp huyện | Bảo trợ xã hội | Quyết định 105/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh | Nghị định số [20/2021/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/van-hoa-xa-hoi/nghi-dinh-20-2021-nd-cp-chinh-sach-tro-giup-xa-hoi-doi-voi-doi-tuong-bao-tro-xa-hoi-467723.aspx) ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. |

**PHẦN II. NỘI DUNG CHI TIẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Thủ tục Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc**

**a. Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Cơ quan, tổ chức trực tiếp cấp cứu, chữa trị cho người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cấp cứu, chữa trị cho đối tượng quyết định hỗ trợ.

- Bước 2: Trong thời hạn 02 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

**b. Cách thức thực hiện:** Trực tiếp, qua đường bưu điện hoặc trực tuyến (nếu điều kiện cho phép).

**c. Thành phần, số lượng hồ sơ**

***\* Thành phần hồ sơ gồm***: Văn bản đề nghị hỗ trợ của cơ quan, tổ chức trực tiếp cấp cứu, chữa trị cho người bị thương nặng.

***\* Số lượng***: 01.

**d. Thời hạn giải quyết:** 02 ngày.

**e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cơ quan, tổ chức trực tiếp cấp cứu, chữa trị cho người bị thương nặng.

**f. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:** Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã

**g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định hỗ trợ chi phí điều trị người bị thương nặng.

**h. Phí, lệ phí:** Không.

**i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Những đối tượng được hỗ trợ chi phí điều trị: Người bị thương nặng do thiên tai, hỏa hoạn; tai nạn giao thông, tai nạn lao động nghiêm trọng hoặc do các lý do bất khả kháng khác ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc.

**m. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

*\* Ghi chú: TTHC được sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa về tên thủ tục, cách thức thực hiện.*